

HƯỚNG DẪN CHẤM – Mã đề: 2A

I. (1.0 điểm). Mỗi câu làm đúng đạt 0.25 điểm:

1. B	2. B	3. A	4. D
------	------	------	------

II. (2.0 điểm). Mỗi câu chọn đúng đạt 0.25 điểm:

1. B	2. A	3. D	4. A	5. B	6. D	7. C	8. C
------	------	------	------	------	------	------	------

III. (1.0 điểm). Mỗi câu làm đúng đạt 0.25 điểm:

1. E	2. D	3. B	4. A
------	------	------	------

IV. (1.0 điểm). Mỗi câu làm đúng đạt 0.25 điểm:

1.to	2. up	3. with	4. for
------	-------	---------	--------

V. (2.5 điểm). Đọc hiểu:

1. Phần điền từ: (1.5 điểm). Mỗi chỗ điền đúng từ đạt 0.25 điểm:

1. celebrated	2. earlier	3. traditionally	4. in	5. or	6. food
---------------	------------	------------------	-------	-------	---------

2. Trả lời câu hỏi: (1.0 điểm) Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.5 điểm

a. No, it isn't

b. People have **turkey, stuffing, gravy, sweet potatoes, cornbread, mashed potatoes, and cranberry sauce.**

Viết: Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.5 điểm

1. If (the) land is polluted, (the) famers will be unable to grow crops.

2. I would like to introduce you to Mr. Long, who is my English teacher.

II.

1. Consumers want to buy energy-saving bulbs which will not only work effectively but also save money

2. Why don't you/we go to school and get to work by bike to protect the environment?

3. Despite the heavy rain this morning, we came to school on time.

* Trong phần trả lời câu hỏi ở VI, VII tùy theo mức độ đạt được của bài làm, giáo viên quyết định điểm cho phù hợp.

.....Hết.....

HƯỚNG DẪN CHẤM – Mã đề: 2B

I. (1.0 điểm). Mỗi câu làm đúng đạt 0.25 điểm:

1. C	2. D	3. B	4. A
------	------	------	------

II. (2.0 điểm). Mỗi câu chọn đúng đạt 0.25 điểm:

1. A	2. B	3. C	4. D	5. A	6. D	7. C	8. B
------	------	------	------	------	------	------	------

III. (1.0 điểm). Mỗi câu làm đúng đạt 0.25 điểm:

1. B	2. A	3. E	4. D
------	------	------	------

IV. (1.0 điểm). Mỗi câu làm đúng đạt 0.25 điểm:

1. on	2. down	3. to	4. of
-------	---------	-------	-------

V. (2.5 điểm). Đọc hiểu:

1. Phần điền từ: (1.5 điểm). Mỗi chỗ điền đúng từ đạt 0.25 điểm:

1. celebrated	2. earlier	3. traditionally	4. in	5. or	6. food
---------------	------------	------------------	-------	-------	---------

2. Trả lời câu hỏi: (1.0 điểm) Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.5 điểm

a. No, it isn't

b. People have **turkey, stuffing, gravy, sweet potatoes, cornbread, mashed potatoes, and cranberry sauce.**

Viết: Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.5 điểm

VI.

I.

1. If (the) water is used (more) carefully, more people will have fresh water.

2. I would like to introduce you to Long, who is my best friend.

II.

1. Consumers want to buy eco-friendly products which are not only energy-saving but also money-saving.

2. Why don't we/you recycle used paper and reuse bottles to protect the environment?

3. Because of (her) getting up late this morning, she couldn't go to school on time

* Trong phần trả lời câu hỏi ở VI, VII tùy theo mức độ đạt được của bài làm, giáo viên quyết định điểm cho phù hợp.

.....Hết.....